

Số: 14/2024/QĐST-KDTM

Nam Từ Liêm, ngày 27 tháng 02 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Lệ Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Minh Thân; Ông Phan Minh Tuấn;

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Trang - Thư ký Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm không tham gia phiên tòa;

Căn cứ vào các Điều 212; 213; 235 và Điều 246 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số: 88/2023/TLST-KDTM ngày 29/11/2023, về việc: Tranh chấp hợp đồng xây dựng;

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty cổ phần xây dựng H (*Tên viết tắt: H*); Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 1, tháp A, tòa nhà C, đường T, phường T, quận N, thành phố Hà Nội;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Cao Tùng L; Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng Quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Ha; Chức vụ: Trợ lý chủ tịch HĐQT, kiêm Phó tổng Giám đốc Công ty cổ phần xây dựng H; Ông Nguyễn Đức S; Chức vụ: Phụ trách pháp chế H (*Theo Giấy ủy quyền số: 47/2023/UQ-PH ngày 31/10/2023 và Giấy ủy quyền số: 10/2024/UQ-PH ngày 05/02/2024, của H*)

Địa chỉ liên hệ: Tầng 1, tháp A, tòa nhà C, đường T, phường T, quận N, thành phố Hà Nội;

Bị đơn: Công ty cổ phần T (*Tên viết tắt: T*); Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 1 và Tầng 20, Tòa nhà T, Lô H, đường P, phường M, quận N, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hồ Việt H; Chức vụ: Tổng Giám đốc;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Vũ Khánh D; Chức vụ: Phó phòng pháp chế T (*Theo Văn bản ủy quyền ngày 15/5/2023 của T*)

Địa chỉ liên hệ: Tầng 1 và Tầng 20, Tòa nhà T, Lô H, đường P, phường M, quận N, thành phố Hà Nội.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Công ty cổ phần T xác nhận còn nợ Công ty cổ phần xây dựng H (*Tên viết tắt: H*) tổng số tiền nợ gốc tính đến ngày 27/02/2024, là: 2.060.941.182 đồng (*Bằng chữ: Hai tỷ, không trăm sáu mươi triệu, chín trăm bốn mươi một nghìn, một trăm tám mươi hai đồng*) (*Theo Hợp đồng xây dựng số: 60/2015/HĐXD-T ngày 16/11/2015, ký giữa: Công ty cổ phần T và Công ty cổ phần xây dựng H*);

2.2. Công ty cổ phần T đồng ý thanh toán cho H số tiền: 2.060.941.182 đồng (*Bằng chữ: Hai tỷ, không trăm sáu mươi triệu, chín trăm bốn mươi một nghìn, một trăm tám mươi hai đồng*) chậm nhất là ngày 30/6/2024, được chia 03 lần thanh toán như sau:

- Lần 1: Chậm nhất là ngày 05/3/2024, thanh toán số tiền: 500.000.000 đồng (*Bằng chữ: Năm trăm triệu đồng*);

- Lần 2: Chậm nhất là ngày 29/4/2024, thanh toán số tiền: 780.000.000 đồng (*Bằng chữ: Bảy trăm tám mươi triệu đồng*);

- Lần 3: Chậm nhất là ngày 30/6/2024, thanh toán số tiền: 780.941.182 đồng (*Bằng chữ: Bảy trăm tám mươi triệu, chín trăm bốn mươi một nghìn, một trăm tám mươi hai đồng*);

- Số tiền trên được thanh toán vào tài khoản Công ty cổ phần xây dựng H: 125.000000.18 tại Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam, chi nhánh Đông Đô; MSDN: 0101311315;

2.3. Công ty cổ phần T cam kết thanh toán cho H đúng thời hạn như cam kết

nêu trên. Trường hợp Công ty cổ phần T vi phạm thời gian thỏa thuận nêu trên, Công ty cổ phần T đồng ý chịu tiền lãi 10%/năm đối với khoản tiền chưa thanh toán cho đến khi Công ty cổ phần T thanh toán hết nợ cho H;

2.4. Về án phí: Công ty cổ phần T tự nguyện chịu cả: 73.218.800 đồng (*Bằng chữ: Bảy mươi ba triệu, hai trăm mười tám nghìn, tám trăm đồng*) án phí Dân sự sơ thẩm;

Trả lại H số tiền 40.676.000 đồng (*Bằng chữ: Bốn mươi triệu, sáu trăm bảy mươi sáu nghìn đồng*) tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm H đã nộp tại Chi cục thi hành án Dân sự quận Nam Từ Liêm (*Biên lai số 09155 ngày 29/11/2023*)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì Người được thi hành án dân sự, Người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhân:

- Các đương sự;
- VKSND Q.Nam Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q.Nam Từ Liêm;
- Lưu hồ sơ.

Đỗ Thị Lệ Thủy

BẢNG TÍNH LÃI PHÁT SINH DO CHẬM THANH TOÁN
(Hợp đồng xây dựng số 60/2015/HĐXD-TASCO ngày 16/11/2015)

Đối tượng	Công ty CP Tasco
Vụ việc	Thi công phần móng, kết cấu phần thân Văn phòng Trung ương Đảng
Điều 20 Hợp đồng	Phạt do chậm thanh toán
Lãi tính phạt chậm trả	Lãi cho vay kỳ hạn 6 tháng của NH BIDV 9,8% / năm
Ngày kí biên bản nghiệm thu hết bảo hành	20/06/2022
Ngày phát sinh nghĩa vụ thanh toán	20/08/2022

Đơn vị tính: đồng

Ngày phát sinh nghĩa vụ thanh toán	Thời điểm chốt tính lãi tạm tính	Số ngày tính lãi (ngày)	Lãi suất (%/năm)	Nợ gốc	Lãi phát sinh do chậm thanh toán
20/08/2022	27/02/2024	544	9.8%	2,060,941,182	301,021,634